

NGUYỄN THỊ SINH THẢO

MODULE MN

40

**PHỐI HỢP VỚI GIA ĐÌNH
ĐỂ GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Trẻ em là hạnh phúc, tương lai của gia đình và của xã hội. Từ trước tới nay, gia đình luôn giữ vai trò hàng đầu, là yếu tố quyết định đối với việc bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ, nhất là trẻ trong độ tuổi mầm non. Cha mẹ và các thành viên trong gia đình là những người gần gũi, thân thiết thường xuyên ở bên cạnh trẻ, việc chăm sóc và giáo dục trẻ không chỉ là trách nhiệm mà còn là “bản năng” của họ.

Được đi học, được đến trường, đó là một trong những *Quyền của trẻ em* phải được hưởng. Những gì trẻ học được trong những năm tháng tuổi thơ sẽ tạo một nền tảng vững chắc cho bé khi trưởng thành, điều này cho chúng ta thấy ý nghĩa lớn lao và tầm quan trọng của giáo dục mầm non và để giúp trẻ hình thành, phát triển toàn diện về mọi mặt thì trách nhiệm giáo dục trẻ không chỉ có nhà trường mà đồng thời phải có cả sự tham gia của gia đình trẻ.

Điều 93, Luật Giáo dục 2005 cũng đã nêu rõ, nhà trường phải có trách nhiệm chủ động phối hợp với gia đình để thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục; điều này cho thấy ngành giáo dục đã xác định rõ và rất coi trọng vấn đề phối hợp giữa nhà trường với gia đình trong giáo dục; đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của nhà trường và của giáo viên.

Công tác phối hợp nhà trường với gia đình có ý nghĩa quan trọng đối với chất lượng giáo dục trẻ. Kết quả chăm sóc và giáo dục trẻ phụ thuộc một phần rất lớn vào việc chia sẻ trách nhiệm chăm sóc giáo dục trẻ giữa trường mầm non với gia đình.

Có thể nói sự phối hợp giữa trường mầm non và gia đình là mối quan hệ hai chiều mật thiết, cùng chung một mục đích; cũng có thể coi đó là con đường cơ bản chính yếu, có sự thống nhất chung về mục đích, lợi ích và phương pháp giáo dục để giúp trẻ phát triển toàn diện.

Hiện nay, sự phối hợp nhà trường với gia đình trong việc giáo dục trẻ mầm non đã đạt được những kết quả nhất định, ngày càng huy động được sự tích cực phối hợp tham gia của các gia đình; tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, vấn đề này trên thực tế cũng còn nhiều hạn chế. Hiện vẫn còn một bộ phận cha mẹ trẻ (nhất là ở những vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc) chưa nhận thức hết tầm quan trọng của giáo dục mầm non, nên việc phối hợp cùng nhà trường để chăm sóc, giáo dục trẻ chưa được tốt và thường xuyên, đây

cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng không tốt đến chất lượng giáo dục trẻ.

Việc phối hợp nhà trường với gia đình tạo nên sự liên kết giữa trường, lớp mầm non và cha mẹ trẻ nhằm chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình giáo dục trẻ, đáp ứng kịp thời những nhu cầu phát triển của trẻ về các mặt, thẩm mỹ, ngôn ngữ, giao tiếp ứng xử...

Phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ tạo được sự thống nhất về nội dung, phương pháp giáo dục trẻ giữa gia đình và trường, lớp mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành thói quen và các phẩm chất tốt ở trẻ.

Thông qua việc phối hợp cùng nhà trường để giáo dục trẻ, giúp gia đình trẻ hiểu rõ hơn công việc của giáo viên mầm non, qua đó sẽ có những hỗ trợ tốt cho hoạt động của nhà trường; vì vậy, nhà trường cần tạo điều kiện để gia đình có thể tham gia vào nhiều hoạt động khác nhau với nhiều hình thức phong phú đa dạng.

Tài liệu này giúp người học hiểu rõ hơn ý nghĩa, vai trò và mục tiêu của việc phối hợp nhà trường với gia đình trong việc giáo dục trẻ trên cơ sở hiểu rõ các nội dung cần thiết phải phối hợp với gia đình để dạy trẻ một cách thống nhất, từ đó có hình thức và phương pháp phối hợp thích hợp, đồng thời biết cách lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch phối hợp với gia đình giáo dục trẻ có hiệu quả tốt, đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.



B. MỤC TIÊU

I. MỤC TIÊU CHUNG

Sau khi học xong module này, người học có khả năng:

- Nắm vững và thực hiện tốt hơn nữa nội dung, phương pháp, hình thức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc giáo dục trẻ mầm non.
- Nâng cao thêm một số kỹ năng trong lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc giáo dục trẻ.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Về kiến thức

- Liệt kê được mục đích việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình trẻ trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Phân tích được nội dung của việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình trẻ trong hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Nêu và phân tích được các hình thức phối hợp trường mầm non với gia đình để giáo dục trẻ.
- Nêu và phân tích được các phương pháp phối hợp trường mầm non với gia đình để giáo dục trẻ.

2. Về kĩ năng

- Lập và thực hiện được kế hoạch phối hợp giữa nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ.
- Sử dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức phối hợp giữa nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ.

3. Về thái độ

Tích cực phối hợp với gia đình để giáo dục trẻ.



C. NỘI DUNG

Module này gồm các nội dung chính sau:

- 1) Mục đích phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non.
- 2) Nội dung phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non.
- 3) Hình thức phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non.
- 4) Phương pháp phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non.

Nội dung 1

MỤC ĐÍCH PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON (1 tiết)

Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí, vai trò của gia đình trong phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ mầm non

Có nhiều tài liệu nói về vai trò của gia đình trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ em, bạn đã từng phối hợp với gia đình trong công tác giáo dục mầm non? Bạn hãy nhớ lại và viết ra suy nghĩ của mình về vai trò của gia đình trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ mầm non.

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây nhằm tăng thêm hiểu biết về vai trò của gia đình trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Gia đình giữ vai trò quan trọng trong giáo dục trẻ mầm non.

1. Gia đình là tế bào tự nhiên của xã hội, là một cuộc sống môi trường xã hội vi mô. Gia đình có ý nghĩa đặc biệt, có vai trò quan trọng đối với cuộc sống và sự phát triển của trẻ mầm non, là môi trường đảm bảo sự giáo dục và truyền lại cho trẻ những giá trị văn hoá truyền thống. Giáo dục gia đình có những điểm mạnh: Đó là tính xúc cảm cao, tính linh hoạt, tính thiết thực, sự thích ứng nhanh nhạy giữa yêu cầu của cuộc sống và đối tượng giáo dục là con cái của chính họ; vì thế, giáo dục gia đình ảnh hưởng rất lớn đến hình thành phát triển nhân cách của trẻ; điều đó khẳng định: *Giáo dục gia đình là một bộ phận hữu cơ của sự nghiệp giáo dục chung.*
2. Kết quả chăm sóc và giáo dục trẻ phụ thuộc một phần rất lớn vào việc kết hợp giáo dục của trường mầm non và gia đình. Đây là sự kết hợp hai chiều, cùng chung một mục đích. Mối quan hệ giữa gia đình với nhà trường là mối quan hệ bình đẳng, hợp tác và chặt chẽ, có thể coi đó là con đường cơ bản chính yếu, thống nhất chung về mục đích, lợi ích và phương pháp giáo dục để giúp trẻ phát triển toàn diện. Gia đình phối hợp nhà trường sẽ đem đến nhiều thuận lợi cho việc giáo dục trẻ, vì thế, nhất thiết gia đình phải xác định rõ: phối hợp chặt chẽ với trường mầm non, sự phối hợp đó là điều kiện cơ bản để làm tốt việc giáo dục của nhà

trường và việc giáo dục của gia đình, là yếu tố đảm bảo tính thống nhất giáo dục, là biện pháp để cùng với nhà trường thực hiện tốt mục tiêu giáo dục trẻ.

3. Gia đình và nhà trường như là *hai người bạn đồng hành cùng chí hướng*, cùng chung mục đích và chỉ như thế mới có thể giúp trẻ hình thành, phát triển toàn diện về mọi mặt và thành công trong cuộc sống. Nếu gia đình không *đồng hành* cùng nhà trường trong giáo dục trẻ thì kết quả giáo dục cuối cùng khó mà đạt tốt như mong muốn.

Để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trẻ ở trường mầm non, nhà trường và nhóm, lớp cần tạo điều kiện để gia đình có thể tham gia vào nhiều hoạt động khác nhau, phối hợp cùng nhà trường thực hiện tốt, đầy đủ các nội dung giáo dục đối với trẻ.

Hoạt động 2: Tìm hiểu mục đích của việc phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục trẻ mầm non

Bạn có thể viết ra những mục đích cơ bản của việc phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục trẻ mầm non:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về mục đích của sự phối hợp này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Phối hợp giữa nhà trường với gia đình trong giáo dục trẻ mầm non nhằm những mục đích sau:

1. Phối hợp giữa nhà trường với gia đình nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức giáo dục trẻ mầm non sâu rộng tới các gia đình trẻ.

Gia đình là môi trường xã hội đầu tiên, gần gũi nhất của trẻ. Việc phải tuyên truyền, phổ biến kiến thức về giáo dục trẻ mầm non tới các thành viên trong gia đình trẻ, nhất là những người trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ là việc làm vô cùng cần thiết và quan trọng.

Trên thực tế, còn nhiều cha mẹ trẻ (nhất là ở những vùng nông thôn, vùng xa xôi hẻo lánh, vùng đồng bào dân tộc thiểu số) chưa hiểu biết nhiều về kiến thức và phương pháp giáo dục trẻ theo khoa học; hơn ai hết, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên mầm non cần phải tuyên truyền, phổ biến tới cha mẹ trẻ và những người thân gần gũi trẻ những kiến thức về chăm sóc giáo dục trẻ mầm non để nâng cao hiểu biết của các thành viên trong gia đình trẻ nhằm nuôi dạy trẻ tốt, giúp trẻ phát triển toàn diện.

2. Phối hợp với gia đình trẻ để thống nhất về nội dung và phương pháp giáo dục trẻ.

Nội dung và phương pháp giáo dục trẻ cần có sự thống nhất giữa nhà trường và gia đình thì mới có kết quả giáo dục trẻ tốt nhất.

Sự thống nhất giữa nhà trường và gia đình về nội dung giáo dục trẻ giúp trẻ thu nhận kiến thức một cách nhanh chóng và bền vững, trên cơ sở đó hình thành và phát triển các kỹ năng, kỹ xảo cần thiết.

Sự thống nhất về phương pháp giáo dục trẻ giữa nhà trường và gia đình sẽ không gây nên những phản ứng tiêu cực ở trẻ và làm cho sự phát triển của trẻ được tốt hơn.

3. Phối hợp giữa nhà trường với gia đình góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển toàn diện.

Phối hợp với gia đình trẻ cùng thực hiện giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non được phê duyệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nội dung của chương trình nhằm giáo dục phát triển trẻ toàn diện theo các lĩnh vực phát triển của trẻ.

Nhà trường phối hợp với gia đình để các nội dung giáo dục trẻ được thường xuyên điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện thêm cho phù hợp với phát triển của mỗi cá nhân trẻ, giúp cho tất cả các trẻ đều được giáo dục một cách tốt nhất, hướng đến chuẩn bị tốt cho trẻ khi học xong mẫu giáo có thể vững vàng bước vào tiểu học.

4. Phối hợp nhà trường với gia đình nhằm nâng cao trách nhiệm của gia đình và tăng cường mối quan hệ để tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của phụ huynh đối với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Thực tế cho thấy còn không ít phụ huynh cũng chưa hiểu hết về tầm quan trọng cũng như trách nhiệm của gia đình trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ, một số phụ huynh còn phó mặc toàn bộ việc dạy dỗ trẻ cho nhà trường; nhận thức chưa đúng này ảnh hưởng không tốt đến kết quả giáo dục trẻ.

Làm tốt phối hợp nhà trường với gia đình là thường xuyên trao đổi thông tin về trẻ, kết hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến giáo dục trẻ.

CÂU HỎI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 1

Câu hỏi 1. Phân tích vị trí, vai trò của gia đình trong phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ mầm non.

Câu hỏi 2. Mục đích của phối hợp trường mầm non với gia đình trong công tác giáo dục trẻ mầm non là gì?

Nội dung 2

NỘI DUNG PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON (4 tiết)

Hoạt động 1: Xác định các nội dung cần phối hợp giữa nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non

Bạn hãy đọc các tài liệu về giáo dục mầm non như: chương trình giáo dục mầm non, hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non... và dựa vào hiểu biết của bản thân, hãy đưa ra các nội dung cần phối hợp giữa nhà trường và gia đình để giáo dục trẻ mầm non.

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Việc phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục trẻ mầm non là phối hợp giáo dục trẻ theo *Chương trình giáo dục mầm non* nhằm đảm bảo kết quả giáo dục trẻ đạt theo mục tiêu giáo dục mà chương trình đã đề ra.

Như vậy, các nội dung trường mầm non phối hợp với gia đình trong thực hiện giáo dục trẻ là:

- 1) Phối hợp giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non, bao gồm:
 - Phối hợp giáo dục trẻ theo mục tiêu chương trình giáo dục mầm non.
 - Phối hợp giáo dục trẻ theo nội dung Chương trình giáo dục mầm non.
 - Phối hợp giáo dục trẻ theo phương pháp giáo dục của Chương trình giáo dục mầm non.
 - Phối hợp giáo dục trẻ theo hình thức giáo dục của Chương trình giáo dục mầm non.
 - Phối hợp đánh giá trẻ theo đánh giá của Chương trình giáo dục mầm non.
- 2) Phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình của trường mầm non.
- 3) Phối hợp về vấn đề gia đình tham gia xây dựng cơ sở vật chất cho trường mầm non.

Hoạt động 2: Phân tích nội dung phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non

Dựa vào nghiên cứu tài liệu và kinh nghiệm thực tiễn của bản thân, bạn hãy nêu ngắn gọn nội dung phối hợp giữa nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non theo các khía cạnh sau:

- Phối hợp thực hiện mục tiêu giáo dục theo chương trình giáo dục:

– **Phối hợp thực hiện nội dung giáo dục theo chương trình giáo dục:**

– **Phối hợp, sử dụng các phương pháp giáo dục:**

– Phối hợp giáo dục theo các hình thức giáo dục của chương trình giáo dục:

– Phối hợp đánh giá trẻ theo yêu cầu của chương trình giáo dục:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về nội dung phối hợp giữa nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Sự phối hợp giữa trường mầm non với gia đình là điều kiện tiên quyết, đảm bảo chắc chắn cho kết quả giáo dục trẻ, kết quả sẽ rất tốt nếu sự phối hợp mang tính đồng bộ, khoa học và phù hợp với thực tế phát triển

của trẻ; tuy nhiên, kết quả sẽ ngược lại nếu sự kết hợp này tỏ ra lỏng lẻo, “trống đánh xuôi kèn thổi ngược”. Đây là sự phối hợp mang tính tất yếu trong giáo dục chứ không phải là giải pháp tình thế chỉ được thực hiện khi “có vấn đề”. Sự phối hợp này có đi đến kết quả tốt hay không phụ thuộc vào cả hai phía: trường mầm non (trực tiếp là giáo viên mầm non) và gia đình trẻ, do đó cả nhà trường lẫn phụ huynh cần nắm rõ, đầy đủ các nội dung giáo dục trẻ và phải có tinh thần tích cực, sẵn sàng phối hợp cùng nhau để giáo dục trẻ cho tốt.

Như đã xác định ở trên, việc phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục trẻ là phối hợp giáo dục trẻ theo mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và đánh giá trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non; vậy, cụ thể các nội dung như sau:

1. *Phối hợp giáo dục trẻ theo mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục mầm non nghĩa là:* Gia đình thực hiện giáo dục trẻ nhằm hướng trẻ phát triển mọi mặt đạt được như mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non đã đề ra; những mục tiêu đó bao gồm: mục tiêu phát triển về thể chất, phát triển về nhận thức, phát triển về ngôn ngữ, phát triển về tình cảm – xã hội và phát triển khả năng thẩm mỹ. Cụ thể:
 - Mục tiêu phát triển trẻ về mặt thể chất là nhằm giáo dục trẻ: Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. Thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi; vận động vững vàng, đúng tư thế. Phát triển tốt một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, khéo léo, giữ thăng bằng cơ thể; có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay; có khả năng làm được một số việc tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân; có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe; có một số thói quen, kĩ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.
 - Mục tiêu phát triển trẻ về mặt ngôn ngữ là nhằm giáo dục trẻ: Nghe hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói; biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản; có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện; cảm nhận được vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi; có một số kĩ năng ban đầu về việc đọc và viết.
 - Mục tiêu phát triển trẻ về mặt nhận thức là nhằm giáo dục trẻ: Thích tìm hiểu, khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh; có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý...

và có một số hiểu biết ban đầu về bản thân, về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.

- Mục tiêu phát triển trẻ về mặt tình cảm – xã hội là nhằm giáo dục trẻ: Có ý thức về bản thân, mạnh dạn trong giao tiếp; có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật gần gũi; có một số phẩm chất như tự tin, tự lực; biết tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ với người thân, bạn bè gần gũi; thích các hoạt động âm nhạc, tạo hình...; biết thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.

Để đạt được mục tiêu thì điều quan trọng đầu tiên đó là nội dung giáo dục, gia đình cùng thực hiện với nhà trường giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mà nhà trường đang thực hiện.

2. *Phối hợp giáo dục trẻ theo nội dung giáo dục của chương trình giáo dục mầm non nghĩa là:* Thực hiện giáo dục trẻ theo 5 lĩnh vực phát triển, đó là: phát triển thể chất; phát triển ngôn ngữ; phát triển nhận thức; phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và phát triển thẩm mỹ.

Giáo viên sử dụng Chương trình giáo dục mầm non ở độ tuổi của lớp mình để hướng dẫn cho phụ huynh rõ về nội dung của các lĩnh vực giáo dục trẻ.

- 2.1. Nội dung giáo dục phát triển thể chất bao gồm: phát triển vận động và giáo dục dinh dưỡng – sức khỏe.

Nội dung giáo dục phát triển vận động nhằm cho trẻ tập luyện để giúp trẻ hình thành và phát triển tốt các vận động cơ bản, cũng như các vận động tinh khéo của đôi tay; giúp trẻ phát triển tốt các kỹ năng vận động cũng như phát triển tốt khả năng phối hợp trong vận động (phối hợp các vận động của cơ thể; phối hợp giác quan với vận động và phối hợp vận động của bản thân cùng với người khác).

Giáo dục dinh dưỡng – sức khỏe cho trẻ mầm non là nhằm giúp trẻ có một số hiểu biết ban đầu về vai trò của vấn đề ăn uống đối với sự phát triển của cơ thể và tầm quan trọng của các loại thực phẩm, đồng thời cung cấp cho trẻ một số kiến thức tối thiểu cần thiết về an toàn và dạy cho trẻ nhận biết, phòng tránh một số nguy cơ không an toàn đối với trẻ.

- 2.2. Nội dung giáo dục phát triển ngôn ngữ bao gồm 3 nội dung: Nghe; nói; và làm quen với sách, làm quen với việc đọc, viết.

Dạy trẻ nghe hiểu lời nói, hiểu các từ và câu; nghe hiểu nội dung bài thơ, câu chuyện... phù hợp với độ tuổi của trẻ.

Dạy trẻ biết phát âm đúng các âm khác nhau; biết trả lời và đặt một số câu hỏi đơn giản; có thể bày tỏ nhu cầu, tình cảm và hiểu biết của bản thân bằng các loại câu khác nhau.

Cho trẻ làm quen với cách sử dụng sách, bút; làm quen với chữ viết và làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống.

2.3. Nội dung giáo dục phát triển nhận thức bao gồm: cho trẻ tập luyện phối hợp các giác quan; dạy trẻ về khám phá khoa học, khám phá xã hội; và cho trẻ làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.

Qua các hoạt động trên, giúp cho trẻ biết về tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi, của một số con vật, hoa, quả; một số phương tiện giao thông quen thuộc với trẻ. Nhận biết một số màu cơ bản (đỏ, vàng, xanh), kích thước (to – nhỏ), hình dạng (tròn, vuông), số lượng (một – nhiều) và vị trí trong không gian (trên – dưới, trước – sau); biết so sánh, sắp xếp theo quy tắc, biết về đo lường, định hướng thời gian, biết về số và đếm trong phạm vi 10; nhận biết bản thân và những người gần gũi. Nhận biết một số hiện tượng tự nhiên...

2.4. Giáo dục giúp trẻ phát triển về mặt tình cảm, kĩ năng xã hội là: Dạy trẻ biết ý thức về bản thân, nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc; thể hiện mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi; biết và có thể thực hiện một số hành vi văn hoá và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi, biết quan tâm bảo vệ môi trường.

Giáo dục phát triển ở trẻ cảm xúc thẩm mĩ: Dạy cho trẻ biết nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc; dạy trẻ biết vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh. Biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống gần gũi xung quanh trẻ và trong các tác phẩm nghệ thuật.

Việc phối hợp giáo dục trẻ phải nhịp nhàng, đồng bộ; nhà trường và gia đình phải thấy rõ và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong giáo dục và phối hợp giáo dục trẻ.

Về phía nhà trường:

- Tư vấn cho gia đình trẻ biết các nội dung giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.
- Phổ biến cho cha mẹ trẻ biết động viên và khuyến khích con mình để tạo cho trẻ cảm giác tự tin khi đến lớp; biết lắng nghe trẻ, hỏi trẻ về trường lớp, các bạn hoặc về những gì đã học ở lớp.

- Nhà trường phải hỏi gia đình trẻ một số thông tin cần thiết về trẻ, ví dụ như thói quen ăn uống, sức khỏe, cá tính... để có biện pháp chăm sóc – giáo dục phù hợp; thông báo kịp thời với phụ huynh về tiến bộ hay những thay đổi của trẻ ở lớp; cho phụ huynh biết về kết quả giáo dục của nhà trường như: các sản phẩm và hoạt động của trẻ ở lớp, có thể là: tranh vẽ hoặc tô màu của trẻ, các sản phẩm nặn, tranh xé dán, hoặc một số sản phẩm làm cùng cô giáo.

Về phía cha mẹ trẻ:

- Có thể cùng tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, của nhóm/lớp. Gia đình có trách nhiệm theo dõi và giúp đỡ giáo viên thực hiện đúng kế hoạch giáo dục trẻ
- Cha mẹ tham gia vào các hoạt động thực hiện các nội dung giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non mà nhà trường đang thực hiện. Cùng thực hiện thống nhất phương pháp giáo dục trẻ với nhà trường, ví dụ: phụ huynh biết phương châm giáo dục được áp dụng ở trường mầm non là giáo dục trẻ theo phương châm *lấy trẻ làm trung tâm*, trẻ được lựa chọn mình muốn học gì, giáo viên tạo mọi điều kiện để cho trẻ được tham gia nhiều hoạt động, trẻ được tự mình tìm tòi khám phá để học hỏi... chứ không phải *trẻ là trung tâm* và người lớn làm hộ trẻ mọi việc; do vậy nhiệm vụ của gia đình phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ là phương pháp giáo dục của phụ huynh cũng phải đồng nhất với phương pháp của nhà trường, gia đình cũng nên tạo điều kiện cho trẻ tự chủ và tự lực trong các hoạt động sinh hoạt ở gia đình như: tự rửa tay sạch trước khi ăn hoặc sau khi chơi, tự lấy bàn chải và đánh răng, tự xếp dọn đồ chơi, tham gia với người lớn trong một số công việc gia đình...
- Phối hợp với nhà trường để giáo dục trẻ, gia đình và cha mẹ trẻ sẽ hiểu rõ hơn những hoạt động của trẻ trong trường mầm non và có thể tham gia đánh giá sự phát triển của trẻ, có thể đánh giá cách giáo dục của trường mầm non có “ăn khớp” với cách giáo dục ở nhà không và ngược lại, qua đó gia đình và nhà trường có thể cùng điều chỉnh để thống nhất phương pháp cho phù hợp với trẻ. Khi gia đình và nhà trường là *người bạn đồng hành cùng chỉ hướng* thì sẽ giúp trẻ thành công.
- Cha mẹ trẻ có trách nhiệm lôi cuốn các thành viên trong gia đình (đặc biệt các thành viên là nam giới như: ông, bố, anh, chú, bác) tham gia vào việc chăm sóc và dạy trẻ. Tích cực phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức ngày lễ, ngày hội, tổ chức ngày sinh nhật cho trẻ; tạo môi trường

thân thiện gần gũi xung quanh trẻ, giúp trẻ phát triển tốt về mặt tình cảm; cho trẻ tập làm một số công việc đơn giản, vừa sức giúp hình thành, phát triển tốt tính tự lực và một số kỹ năng sống cần thiết để trẻ dễ thích ứng với môi trường xã hội.

- Tham gia đóng góp ý kiến với nhà trường về chương trình và phương pháp giáo dục trẻ. Đề xuất nhà trường hướng dẫn các bậc cha mẹ cách thực hiện việc giáo dục trẻ ở gia đình có hiệu quả hơn.
 - Đóng góp ý kiến về các mặt khác như: môi trường trường lớp mầm non; về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của nhóm, lớp; thái độ, tác phong, hành vi ứng xử của giáo viên và nhân viên trong trường đối với trẻ và phụ huynh.
3. *Phối hợp giáo dục trẻ theo phương pháp giáo dục của chương trình giáo dục mầm non nghĩa là:* Phụ huynh và gia đình trẻ biết về phương pháp giáo dục trẻ của nhà trường và cũng thực hiện việc giáo dục trẻ theo những phương pháp giáo dục mà trường mầm non đang áp dụng.

Hoạt động giáo dục trẻ chỉ đạt được kết quả tốt khi việc dạy trẻ được thực hiện theo phương pháp phù hợp; đây là điều kiện quan trọng cần thiết trong giáo dục.

Các phương pháp thực hiện trong giáo dục mầm non có 5 nhóm phương pháp sau:

1) Nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm

Phương pháp thực hành, trải nghiệm là: Thực hiện giáo dục trẻ trong các hoạt động thực tế.

Trong nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm có thể tách thành một số phương pháp nhỏ sau:

- Phương pháp thực hành thao tác với đồ vật, đồ chơi: Trẻ sử dụng và phối hợp các giác quan, thao tác trực tiếp với đồ chơi, đồ vật theo sự chỉ dẫn của giáo viên, (cầm, nắm, sờ, đóng mở, xếp chồng, xếp cạnh nhau, xâu vào nhau,...) để tiếp nhận thông tin, nhận thức và hình thành các hành động, kỹ năng và phát triển giác quan, rèn luyện tư duy.
- Phương pháp dùng trò chơi: Sử dụng các yếu tố chơi, các trò chơi đơn giản thích hợp để kích thích trẻ hoạt động, mở rộng hiểu biết về môi trường xung quanh, phát triển lời nói và vận động phù hợp. Với trẻ mẫu giáo, sử dụng các loại trò chơi với các yếu tố chơi kích thích trẻ tự nguyện, hứng thú hoạt động tích cực giải quyết nhiệm vụ nhận thức, nhiệm vụ giáo dục đặt ra.

- Phương pháp nêu tình huống có vấn đề là: Đưa ra tình huống cụ thể đòi hỏi trẻ phải giải quyết nhằm kích thích trẻ tìm tòi, suy nghĩ dựa trên vốn kinh nghiệm đã có của bản thân trẻ.

Để giúp trẻ biết cách suy nghĩ, tập phân tích có logic và đi đến kết luận trả lời thì giáo viên nên có sự định hướng gợi mở, dẫn dắt trẻ để trẻ không bị "bí" với vấn đề giáo viên đưa ra, trẻ sẽ mạnh dạn, tự tin hơn và tích cực hơn với hoạt động.

- Phương pháp luyện tập: Cho trẻ thực hành lặp đi lặp lại các động tác hay lời nói hoặc các cử chỉ, điệu bộ theo yêu cầu của giáo viên, phù hợp với yêu cầu nội dung giáo dục và hứng thú của trẻ nhằm củng cố kiến thức và kĩ năng trẻ đã thu nhận.

2) Nhóm phương pháp trực quan – minh họa (quan sát, làm mẫu, minh họa)

Phương pháp này cho trẻ quan sát, tiếp xúc, giao tiếp với các đối tượng, phương tiện (vật thật, đồ chơi, tranh ảnh); hành động mẫu; hình ảnh tự nhiên, mô hình, sơ đồ và phương tiện nghe nhìn (phim vô tuyến, đài, máy ghi âm, điện thoại, vi tính) thông qua sử dụng các giác quan kết hợp với lời nói nhằm tăng cường vốn hiểu biết, phát triển tư duy và ngôn ngữ của trẻ.

Lưu ý: Phương tiện trực quan và hành động mẫu cần sử dụng đúng lúc và kết hợp lời nói với các minh họa phù hợp.

3) Nhóm phương pháp dùng lời nói

Sử dụng lời nói (đàm thoại, trò chuyện, kể chuyện, giải thích), lời kể diễn cảm, câu hỏi gợi mở phối hợp cùng với các cử chỉ, điệu bộ phù hợp nhằm khuyến khích trẻ tiếp xúc với đồ vật và giao tiếp với người xung quanh; giúp trẻ thu nhận thông tin, kích thích trẻ suy nghĩ, bộc lộ ý muốn, chia sẻ những cảm xúc với người khác bằng lời nói và hành động cụ thể.

Lời nói và câu hỏi của người lớn cần ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu phù hợp với kinh nghiệm của trẻ.

Với trẻ ở lứa tuổi nhà trẻ nên dùng tiếng mẹ đẻ khi giao tiếp là chủ yếu.

4) Nhóm phương pháp giáo dục bằng tình cảm và khích lệ

Dùng cử chỉ, lời nói vỗ về thích hợp và thái độ ân cần, gần gũi để cổ vũ sự cố gắng của trẻ trong quá trình hoạt động, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin học hỏi và làm theo những điều được người lớn dạy bảo.

Động viên, khích lệ trẻ, tạo cho trẻ những cảm xúc an toàn, tin cậy, khơi gợi ở trẻ niềm hứng khởi để trẻ tích cực hoạt động, nhờ đó mà trẻ *chàng lớn khôn và ngoan ngoãn*.

Cần lưu ý: Nếu tỏ ra quá nuông chiều trẻ thì việc giáo dục cũng khó đạt kết quả tốt; ngược lại, nếu cứng nhắc, không có tình cảm sẽ làm cho trẻ sợ và trẻ sẽ khó tiếp thu những giáo dục của người lớn.

5) Nhóm phương pháp nêu gương – đánh giá

Trẻ nhỏ thường hay nhìn vào người lớn, vào bạn bè xung quanh để bắt chước và trẻ rất thích được khen ngợi, vì vậy áp dụng phương pháp này rất phù hợp với trẻ mầm non đồng thời có tác động hỗ trợ tích cực cho các phương pháp khác.

- Nêu gương: Phương pháp này là khen, nêu gương, tỏ thái độ đồng tình, khích lệ những việc làm, hành vi, lời nói tốt của trẻ là chủ yếu. Có thể tỏ thái độ không đồng tình, nhắc nhở khi cần thiết nhưng cần nhẹ nhàng, khéo léo.

Sử dụng các hình thức khen, chê phù hợp, đúng lúc, đúng chỗ. Biểu dương trẻ là chính, nhưng không lạm dụng.

- Đánh giá: Thể hiện thái độ đồng tình hoặc chưa đồng tình của người lớn, của bạn bè trước việc làm, hành vi, cử chỉ của trẻ. Từ đó đưa ra nhận xét, tự nhận xét trong từng tình huống hoặc hoàn cảnh cụ thể. Không chê bai trẻ, không lấy nhược điểm của trẻ ra so sánh làm cho trẻ tự ti; nếu trẻ chưa đúng thì chỉ nhận xét và động viên để trẻ cố gắng hơn. Không sử dụng các hình phạt làm ảnh hưởng đến sự phát triển tâm, sinh lí của trẻ.

Để việc giáo dục trẻ có kết quả tốt, cần thiết phải lựa chọn và phối hợp hợp lí các phương pháp nêu trên.

Vấn đề cần lưu ý khi sử dụng phương pháp này là: việc khen, chê, nêu gương nếu quá mức, không phù hợp; không đúng lúc, đúng chỗ thì sẽ gây ra những phản ứng tiêu cực ở trẻ và không có tác dụng giáo dục.

4. *Phối hợp giáo dục trẻ theo hình thức giáo dục của chương trình giáo dục mầm non nghĩa là:* Các hoạt động giáo dục trẻ được tổ chức tùy thuộc vào mục đích, nội dung giáo dục mà tổ chức hình thức giáo dục cho phù hợp với trẻ. Có thể tổ chức hoạt động giáo dục trẻ trong các dịp lễ, hội như: kỉ niệm các ngày lễ hội lớn của đất nước; các sự kiện quan trọng trong năm liên quan đến trẻ có ý nghĩa giáo dục và mang lại niềm vui cho trẻ như: Tết Trung thu, Ngày hội đến trường, Tết cổ truyền, sinh nhật của trẻ, Ngày hội của các bà, các mẹ, các cô, các bạn gái (8/3), Tết thiếu nhi (ngày 1/6), Ngày ra trường...

Có thể tổ chức hoạt động ở trong phòng hoặc tổ chức hoạt động ngoài trời nếu thuận lợi. Có thể thực hiện với từng cá nhân trẻ hoặc tổ chức hoạt động theo nhóm hay cả lớp.

5. *Phối hợp đánh giá trẻ theo đánh giá của Chương trình giáo dục mầm non, nghĩa là:* Kết quả giáo dục và chất lượng giáo dục trẻ được kiểm chứng bằng Kết quả mong đợi sẽ đạt được ở trẻ và có thể kết hợp cả với Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

Nếu như theo kết quả đánh giá mà trẻ chưa đạt được như *Kết quả mong đợi*, vậy thì việc cần làm là phải điều chỉnh kế hoạch giáo dục sao cho phù hợp để giúp trẻ phát triển tốt hơn; hoặc nếu như thấy khả năng thực tế của trẻ khá hơn thì kế hoạch giáo dục trẻ cũng cần điều chỉnh cho hợp lý để không làm chậm lại sự phát triển của trẻ.

Hoạt động 3: Phân tích sự phối hợp với gia đình về một số nội dung giáo dục trẻ ở từng độ tuổi và trẻ có nhu cầu đặc biệt

Theo hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân, bạn hãy nêu ngắn gọn một số nội dung cần lưu ý hơn trong giáo dục trẻ mầm non theo từng độ tuổi – trẻ tuổi nhà trẻ, trẻ tuổi mẫu giáo và những lưu ý đối với trẻ có nhu cầu đặc biệt.

- Đối với trẻ nhà trẻ:

- Đối với trẻ mẫu giáo:

- Đối với trẻ có nhu cầu đặc biệt:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để có thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

- *Đối với trẻ nhà trẻ:* cần lưu ý nhất những ngày đầu khi trẻ mới đi học, môi trường sinh hoạt ở trường mầm non khác với ở gia đình, trẻ còn lạ với cách dạy dỗ của cô giáo, vì vậy gia đình phải tích cực phối hợp với nhà trường để trẻ nhanh chóng quen với lớp và không phản ứng tiêu cực mỗi khi đến trường.

Với trẻ cuối độ tuổi nhà trẻ (36 tháng), lưu ý giúp trẻ phát triển vững vàng kỹ năng vận động cơ bản và tạo điều kiện cho trẻ được làm một số việc đơn giản, phù hợp vì lúc này *ý thức bản ngã* của trẻ phát triển, trẻ thích

bắt chước làm giống người lớn và hay *bướng bỉnh* tự theo ý mình. Gia đình nên khuyến khích động viên và hướng dẫn trẻ cụ thể để trẻ biết làm cho đúng.

Cần chú ý việc giáo dục nhằm hình thành ở trẻ một số kĩ năng và phẩm chất sau:

- + Giúp trẻ hình thành thói quen lao động tự phục vụ.
- + Hình thành và phát triển khả năng chú ý lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của người lớn.
- Với trẻ mẫu giáo: Do trẻ đã có sự phát triển tốt hơn cả về tâm lí và sinh lí nên trong giáo dục trẻ, một số nội dung cần lưu ý hơn, đó là:
 - + Hình thành kĩ năng tổ chức công việc của mình và công việc chung.
 - + Hình thành tinh thần trách nhiệm, tính tiết kiệm, hứng thú tham gia lao động và ý thức sẵn sàng tham gia các hoạt động.
 - + Hình thành mối quan hệ thân thiết với các bạn; biết phối hợp cùng nhau trong công việc, bước đầu biết nhận xét về công việc của bạn, của mình.

Cha mẹ và mọi người trong gia đình cũng như ở trường mầm non cần chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ 5 tuổi trước khi vào lớp 1: Dạy trẻ một số kĩ năng cơ bản đầu tiên, đó là sự tự tin, biết hợp tác, tò mò ham hiểu biết và giao tiếp mạnh dạn, biết kiểm chế bản thân, ứng xử phù hợp với tình huống...

- Gia đình có trẻ khuyết tật thì phải lưu ý hơn: trẻ khuyết tật cần chế độ chăm sóc đặc biệt. Cha mẹ không nên che giấu khuyết tật của con mình mà nên mạnh dạn và thẳng thắn trao đổi với giáo viên về những hạn chế của trẻ. Gia đình nên cho trẻ đến học lớp mẫu giáo hoà nhập để tạo cơ hội cho trẻ được giao tiếp với những người xung quanh. Bố mẹ trẻ phải tích cực phối hợp cùng giáo viên giúp đỡ trẻ khắc phục những khó khăn của bản thân trẻ, trong những trường hợp cần thiết, có thể cùng nhà trường tìm đến tư vấn của các nhà chuyên môn để được giúp đỡ.

Cần lưu ý quan tâm chăm sóc trẻ khi trẻ chuyển nhóm, chuyển lớp hoặc chuyển chế độ ăn – kể cả đối với trẻ nhà trẻ cũng như trẻ mẫu giáo (ví dụ như: trẻ chuyển từ chế độ ăn cháo sang ăn cơm, hay chuyển từ lớp nhà trẻ lên lớp mẫu giáo, hoặc có những trường hợp trẻ chuyển sang học ở lớp khác hay chuyển đi học trường khác...).

Mỗi một sự thay đổi đều ít nhiều có ảnh hưởng đến trẻ, trẻ càng nhỏ thì mức độ ảnh hưởng càng nhiều; gia đình, những người thân của trẻ phải nắm rõ điều này để cùng với nhà trường có những biện pháp quan tâm thích hợp.

Ngoài việc phối hợp với nhà trường thực hiện các nội dung giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non thì gia đình còn có trách nhiệm tham gia với nhà trường trong kiểm tra đánh giá việc thực hiện chương trình nhằm góp thêm ý kiến, hỗ trợ thêm cho giáo viên về vấn đề thực hiện kế hoạch giáo dục trẻ cho phù hợp, có hiệu quả.

Hoạt động 4: Tìm hiểu nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình của trường mầm non

Để nâng cao kết quả kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình của trường mầm non, nhà trường cần phối hợp với gia đình như thế nào? Bằng kinh nghiệm thực tiễn của mình, bạn hãy viết ra một cách ngắn gọn những nội dung cần phối hợp theo các vấn đề sau:

– Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục:

– Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung chăm sóc – giáo dục:

– Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện phương pháp chăm sóc – giáo dục:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình của trường mầm non là kiểm tra và đánh giá những nội dung sau đây:

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chăm sóc – giáo dục của giáo viên đứng lớp, của ban giám hiệu nhà trường theo đúng kế hoạch giáo dục đã được xây dựng từ đầu năm học.
- Mục tiêu giáo dục: được kiểm tra và đánh giá về sự thay đổi, những tiến bộ, hay những biểu hiện bất thường, hoặc sự phát triển của trẻ bị chững lại hay bị chậm đi... Cần trao đổi kịp thời giữa giáo viên và gia đình để có sự điều chỉnh trong nội dung và phương pháp giáo dục trẻ.
- Nội dung giáo dục: được kiểm tra và đánh giá về những nội dung giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non và sự phù hợp với khả năng, hiểu biết thực tế của trẻ.
- Phương pháp giáo dục: đóng góp ý kiến với nhà trường về sự phù hợp của phương pháp giáo dục hoặc chưa phù hợp để có sự điều chỉnh kịp thời. Đề xuất với nhà trường hướng dẫn các bậc cha mẹ thực hiện việc giáo dục trẻ ở gia đình sao cho có hiệu quả hơn.
- Môi trường cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi của trường, lớp góp phần quan trọng cho chất lượng giáo dục trẻ; do vậy phụ huynh có trách nhiệm đóng góp ý kiến về môi trường của trường, lớp; cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi của trẻ... có đảm bảo an toàn, đảm bảo tính giáo dục và phù hợp với trẻ hay không.

- Phụ huynh đóng góp ý kiến về thái độ, tác phong, hành vi ứng xử của giáo viên và nhân viên trong trường đối với trẻ và phụ huynh. Ứng xử của giáo viên và nhân viên trong trường mầm non rất quan trọng đối với trẻ và phụ huynh, nhất là đối với trẻ; phụ huynh phải đóng góp ý kiến theo tinh thần tích cực để động viên được sự nỗ lực của giáo viên và nhà trường và để tạo nên được một môi trường tâm lý tốt cho trẻ thì mới có được kết quả giáo dục tốt.
- Phụ huynh góp ý kiến về cách giáo dục trong trường mầm non có tương đồng với cách giáo dục ở nhà không và ngược lại. Nếu có sự lệch nhau thì cả hai phía – gia đình và nhà trường phải cùng trao đổi để đi đến thống nhất một phương pháp giáo dục phù hợp nhất đối với trẻ.

Có thể nói, hoạt động giáo dục của trường mầm non có đạt được kết quả tốt hay không là có phần đóng góp tham gia rất lớn của gia đình trẻ. Gia đình trẻ không chỉ có trách nhiệm trong việc phối hợp với nhà trường thực hiện các nội dung giáo dục, đồng thời tham gia phối hợp kiểm tra thực hiện chương trình mà gia đình còn có trách nhiệm tham gia xây dựng cơ sở vật chất cho trường mầm non góp phần giúp nhà trường khắc phục bớt những khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất; tuy nhiên về vấn đề này, phụ huynh có thể tham gia tùy theo khả năng thực tế của gia đình mình.

Hoạt động 5: Phân tích nội dung phối hợp nhà trường với gia đình về tham gia xây dựng cơ sở vật chất cho trường mầm non

Giáo dục là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân. Do vậy, phối hợp giữa nhà trường với gia đình và các đoàn thể xã hội để xây dựng cơ sở vật chất cho trường mầm non là rất cần thiết. Bằng hiểu biết và kinh nghiệm của mình, bạn hãy viết ra những nội dung có thể phối hợp giữa nhà trường và gia đình để xây dựng cơ sở vật chất cho trường mầm non.

- Về tài chính:

– Về vật chất:

– Về công lao động:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Có nhiều nội dung phụ huynh có thể phối hợp tham gia xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường tùy theo khả năng thực tế của mình, cụ thể:

1) Tham gia đóng góp về tài chính

- Đóng góp xây dựng, cải tạo trường/nhóm, lớp, công trình vệ sinh,... theo quy định và theo thoả thuận.
- Đóng góp mua sắm thêm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ (theo thoả thuận và khả năng của phụ huynh).

2) Tham gia đóng góp bằng vật chất có sẵn của gia đình

- Đóng góp những hiện vật cho nhóm/lớp hoặc trường mầm non như: bàn, ghế, thang leo, cầu trượt, các vật liệu cho trẻ thực hành...

- Giúp các cháu làm đồ chơi hay sưu tầm tranh ảnh... Các đồ dùng, đồ chơi của trẻ nhiều khi không dễ dàng mua sắm được. Những thứ do cha mẹ các cháu đóng góp cho nhà trường mang nhiều ý nghĩa quý giá, trong đó bao hàm cả về tình cảm cũng như trách nhiệm của các bậc cha mẹ đối với việc chăm sóc và giáo dục con em mình.
 - Ủng hộ thêm cho nhà trường lương thực, thực phẩm để nấu ăn cho trẻ hoặc những sản vật khác vào những dịp ngày mùa, thu hoạch của gia đình.
- 3) Tham gia đóng góp bằng công lao động
- Tham gia lao động vệ sinh trường lớp, trồng cây xanh, làm sân vườn cho trẻ chơi, làm hàng rào cho trường hoặc tham gia một số công lao động xây nhà vệ sinh/xây bếp...
 - Góp sức cùng trường lớp làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ: Làm một số đồ chơi ngoài trời như tận dụng lốp xe cũ, tre gỗ có sẵn, thùng phuy/thùng gỗ... làm xích đu, làm cổng vòng cho trẻ chơi chui luồn, làm cầu bập bênh, làm đồ chơi cho trẻ chơi leo trèo hay tập đi thăng bằng... Góp sức cùng cô giáo và trẻ làm đồ dùng, học liệu để dạy trẻ học hoặc giúp đỡ trang trí lớp học...
 - Phân công luân phiên phụ huynh của các gia đình hàng ngày đến trường nấu ăn cho trẻ (ở những vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc).
 - Phụ huynh tham gia vào các hoạt động của trường trong các ngày hội, ngày lễ, trong các buổi dạo chơi hay tham quan... Được sự tham gia nhiệt tình của cha mẹ, niềm vui của trẻ sẽ được nhân lên rất nhiều, bởi lẽ một khi nhìn thấy cha mẹ cùng tham gia hoạt động với cô giáo và mình thì trẻ sẽ cảm thấy trường mầm non như gia đình mình vậy, trẻ sẽ sung sướng và tích cực hơn, đồng thời giáo viên cũng cảm thấy hào hứng hơn với công việc của mình, điều đó tất nhiên sẽ làm cho hoạt động có kết quả tốt và có tác dụng giáo dục tốt đối với trẻ. Do đó, các bậc cha mẹ không nên tự coi mình chỉ là khách khi trường mầm non mời đến tham dự các hoạt động của trẻ mà hãy hoà nhập vào hoạt động chung của nhà trường.

Nội dung 3

CÁC HÌNH THỨC PHỐI HỢP GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON (2 tiết)

Hoạt động 1: Liệt kê các hình thức phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Trên thực tế hiện nay, việc phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non được thực hiện thông qua rất nhiều hình thức, có thể liệt kê ra một số hình thức cụ thể dưới đây:

- Sử dụng bảng thông báo, hay góc “Tuyên truyền cho cha mẹ” của nhà trường hoặc tại mỗi nhóm lớp: Để thông báo cho cha mẹ trẻ về những nội dung của hoạt động giáo dục trẻ như: chủ đề trẻ đang học; nội dung chủ đề; mục tiêu đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển... hay tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm về cách giáo dục trẻ theo khoa học hoặc thông báo với phụ huynh các kết quả kiểm tra của nhà trường như kiểm tra sức khỏe, kiểm tra tài chính, kết quả thi giáo viên giỏi, kết quả đánh giá trẻ...

- Trao đổi thường xuyên, hằng ngày trong các giờ đón, trả trẻ: nhằm thông báo hoặc nắm bắt thông tin về trẻ một cách nhanh nhất và để xử lý ngay những vấn đề cần giải quyết tức thì như những biểu hiện bất thường, đột xuất của trẻ trong ngày (bao gồm cả biểu hiện tích cực và biểu hiện tiêu cực); hoặc thông báo hay đề nghị phụ huynh những vấn đề cần phải làm ngay...
- Tổ chức họp phụ huynh định kì (3 lần/1 năm) hoặc họp đột xuất khi cần thiết: để thông báo cho gia đình những công việc cần thiết và thảo luận về các hình thức phối hợp thực hiện hoặc kết hợp phổ biến kiến thức giáo dục trẻ cho cha mẹ trong những cuộc họp ngắn.
- Kết hợp trong các cuộc họp giao ban, họp định kì của chính quyền địa phương (Ủy ban nhân dân phường/xã hoặc tổ dân phố) để tuyên truyền, vận động các gia đình về vấn đề nuôi dạy trẻ theo khoa học và việc phối hợp với trường mầm non để giáo dục trẻ.
- Tổ chức những buổi sinh hoạt, phổ biến kiến thức giáo dục trẻ theo chuyên đề hoặc khi cần thiết.
- Tổ chức các hội thi văn nghệ, thể thao, thi bé khoẻ bé ngoan... với yêu cầu gia đình, cha mẹ cùng tham gia trình diễn với trẻ hoặc thi về chế biến thức ăn dinh dưỡng cho trẻ giành cho các bà mẹ.
- Thăm hỏi gia đình trẻ: Giáo viên hoặc cán bộ quản lí mầm non có thể đến gia đình trẻ thăm hỏi thực tế trẻ ở nhà, kết hợp phổ biến kiến thức giáo dục trẻ cho cha mẹ hay người thân của trẻ; hỏi kinh nghiệm giáo dục trẻ của gia đình...
- Hòm thư cha mẹ: Nhà trường và phụ huynh cùng trao đổi thông tin qua hòm thư này.
- Liên hệ với phụ huynh qua điện thoại, e mail.
- Cùng trao đổi thông tin qua Sổ theo dõi sự phát triển của trẻ.
- Tham quan hoạt động của trường mầm non: Mời gia đình, cha mẹ trẻ có thể tham quan một số hoạt động của cô và trẻ.
- Tuyên truyền, vận động phụ huynh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (đài truyền hình địa phương, loa truyền thanh của xã/phường, các bảng tin công cộng, panô, áp phích tuyên truyền...).

Hoạt động 2: Kết hợp sử dụng các hình thức như thế nào cho có hiệu quả trong phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non?

Dựa vào sự hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn của bản thân, bạn hãy chỉ ra cách kết hợp các hình thức phối hợp có hiệu quả giữa nhà trường và gia đình trong công tác giáo dục mầm non theo gợi ý sau:

- Tại sao phải sử dụng kết hợp các hình thức?

- Những lưu ý khi kết hợp các hình thức:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Tùy theo yêu cầu nội dung, mục đích của hoạt động và cách thực hiện mà có hình thức phù hợp; thông thường, một vấn đề cần được phổ biến tuyên truyền thì sẽ kết hợp sử dụng nhiều hình thức để thực hiện, như vậy kết quả sẽ tốt hơn.

Ví dụ: Để phụ huynh phối hợp tốt trong thực hiện các nội dung giáo dục thì trong cuộc họp phụ huynh đầu năm học, nhà trường cần thông báo để phụ huynh nắm được tinh thần, cách thức phối hợp với giáo viên của lớp; nội dung, mục tiêu giáo dục trẻ thông qua chủ đề được thông báo qua góc “Tuyên truyền cho cha mẹ”; bài thơ, bài hát, câu chuyện... giáo viên dạy trẻ trong chủ đề cũng thông báo cho phụ huynh biết.

Trong các giờ đôn, trả trẻ hằng ngày, trao đổi với phụ huynh thông tin cụ thể trong ngày hoặc với một số trẻ cần lưu ý riêng như: trẻ còn bị nói ngọng về một từ hay một âm nào đó, hoặc trao đổi thêm về cách ở nhà phụ huynh nên đề nghị trẻ đọc bài thơ, kể câu chuyện hay hát bài hát... cô đã dạy để giúp trẻ sửa lỗi về phát âm, biết cách trình bày, diễn đạt, nói năng lưu loát, giúp trẻ sớm tự tin mạnh dạn.

Ngoài ra, có thể trao đổi thêm với phụ huynh qua *Hòm thư cha mẹ* hoặc một số hình thức khác nữa tùy theo thực tế.

Kết thúc chủ đề, giáo viên thông báo với phụ huynh tiến bộ của trẻ trong lớp, nêu đề nghị cần phụ huynh phối hợp để dạy trẻ trong chủ đề tiếp theo.

Để xây dựng được mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục trẻ được tốt, một số vấn đề cần lưu ý hơn như sau:

- 1) Nhà trường phải có hình thức thích hợp thường xuyên liên hệ với gia đình để thông báo tình hình của trẻ ở trường.

Xác định cho gia đình trẻ rõ việc cung cấp một số thông tin cần thiết về trẻ ở gia đình (như về cá tính, về sở thích ăn uống, về đặc điểm sức khỏe cũng như khả năng hoạt động của trẻ) là để giúp nhà trường có phương pháp giáo dục phù hợp với trẻ, đây là trách nhiệm quan trọng của gia đình đối với nhà trường và đó cũng là quan tâm đến giáo dục trẻ.

- 2) Thường xuyên tạo dựng mối liên hệ thông tin với gia đình trẻ, tạo niềm tin từ phía cha mẹ đối với trường mầm non bằng kết quả hoạt động giáo dục trẻ. Để làm tốt được việc này thì nhà trường phải lắng nghe những ý kiến đóng góp của các bậc cha mẹ về mọi việc chăm sóc và giáo dục trẻ, kể cả việc xây dựng trường sở. Biết tiếp thu những ý kiến đúng của các bậc cha mẹ nhưng không “theo đuôi”, bởi lẽ trong các ý kiến đóng góp của họ nhiều khi không tránh khỏi tính chủ quan. Có bậc cha mẹ đã xuất phát từ kì vọng quá cao đối với con mình mà không tính đến các quy luật phát triển của trẻ, cho nên muốn cho trẻ học sớm, học nhiều về viết chữ, tính toán, ngoại ngữ hay muốn cho con mình chỉ ăn những thức ăn do

mẹ chọn lựa... Gặp những trường hợp đó giáo viên cần trao đổi, phân tích trên cơ sở khoa học về sự phát triển của trẻ để cùng với cha mẹ và những người thân của trẻ làm tốt việc giáo dục trẻ cho đúng cách và phù hợp với trẻ, tránh sự “đốt cháy giai đoạn” làm khổ trẻ hoặc thờ ơ làm bỏ lỡ mất cơ hội phát triển của trẻ. Tuy vậy, về phía trường mầm non, cần luôn thực hiện tốt mục tiêu, nội dung, phương pháp nuôi dạy trẻ theo khoa học để duy trì được sự tin cậy của các gia đình trẻ đối với nhà trường.

- 3) Vận động và tổ chức sự tham gia của gia đình với nhà trường để cùng thực hiện có hiệu quả các nội dung giáo dục trẻ, cùng tạo ra một môi trường giáo dục tích cực đối với trẻ nhằm đạt mục tiêu giáo dục đề ra.
- 4) Chủ động xây dựng mối quan hệ tốt với phụ huynh. Sẵn sàng tư vấn và giúp đỡ các kiến thức về giáo dục trẻ khi gia đình có yêu cầu. Thông tin đầy đủ cho cha mẹ trẻ về chương trình giáo dục trẻ ở trường (qua nhiều hình thức khác nhau như họp phụ huynh, bảng thông báo, góc trao đổi với phụ huynh...). Cụ thể hoá các nội dung giáo dục trẻ để gia đình có thể phối hợp cùng thực hiện. Thường xuyên giữ mối liên hệ với gia đình để kịp thời xử lý thông tin liên quan đến trẻ. Việc liên lạc thường xuyên với gia đình để tìm hiểu sinh hoạt của trẻ ở gia đình, thông tin cho cha mẹ trẻ biết về tình hình của trẻ ở lớp, những thay đổi của trẻ (nếu có) để kịp thời có biện pháp tác động giáo dục phù hợp là phương pháp chủ chốt, có hiệu quả tốt trong phối hợp trường mầm non và gia đình để giáo dục trẻ.
- 5) Thống nhất với cha mẹ trẻ về nội quy, các hình thức và biện pháp phối hợp – đây là một trong các nội dung phối hợp? – giữa phụ huynh và nhà trường trong từng giai đoạn và cả năm học. Căn cứ vào điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình để có hình thức phối hợp phù hợp và mang lại hiệu quả cao nhất.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 3

Câu hỏi 1: Liệt kê những hình thức trong thực tế trường bạn đã thực hiện phối hợp cùng gia đình trẻ để thực hiện giáo dục trẻ và việc kết hợp sử dụng các hình thức một cách có hiệu quả.

Câu hỏi 2: Xác định những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả phối hợp nhà trường với gia đình trong giáo dục trẻ mầm non. Nên liệt kê và phân tích đầy đủ những yếu tố cơ bản nhất.

Thông tin phản hồi: Việc nhận thức quan tâm đến giáo dục trẻ mầm non tuy có chuyển biến ở phần lớn các gia đình, song trên thực tế, những gia đình còn khó khăn về kinh tế, những gia đình bố mẹ trẻ phải đi làm xa hay những gia đình phải gửi trẻ ở với ông bà hoặc có một số gia đình vẫn chưa nhận thức rõ trách nhiệm của mình... thì sự phối hợp chưa được đồng bộ nên ít nhiều có ảnh hưởng không thuận lợi đến tiến bộ của trẻ.

Một số giáo viên mầm non mới ra trường, kinh nghiệm còn ít, còn rụt rè, một số thì còn ngại ngùng khi phải tiếp xúc trao đổi với gia đình trẻ nên chưa làm tốt việc vận động, thuyết phục cha mẹ trẻ hoặc chưa phối hợp chặt chẽ với gia đình.

Nội dung 4

CÁC PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP NHÀ TRƯỜNG VỚI GIA ĐÌNH TRONG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON (2 tiết)

Hoạt động 1: Các phương pháp phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non

Bạn thường phối hợp với gia đình để giáo dục trẻ bằng cách nào? Hãy viết ra những cách thức bạn thường dùng.

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về các phương pháp phối hợp giữa nhà trường và gia đình để giáo dục trẻ mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Phương pháp trao đổi, toạ đàm

Phương pháp trao đổi, toạ đàm là: dùng lời nói để trao đổi, nói chuyện trực tiếp với phụ huynh về vấn đề giáo dục trẻ.

Có thể thực hiện khi nào: Trong các cuộc họp phụ huynh hay thông báo thường xuyên hàng ngày trong đôn, trả trẻ.

- Thực hiện hàng ngày, trong thời gian đôn, trả trẻ: giáo viên tranh thủ trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ, hỏi phụ huynh về vấn đề sức khoẻ, ăn uống của trẻ lúc ở nhà xem có gì cần lưu ý, thông báo với phụ huynh nội dung trẻ đã học, những điều trẻ đã biết thêm..
- Trong các buổi họp phụ huynh thì không nên chỉ có những phần do nhà trường thông báo, nên chuẩn bị sẵn một số câu hỏi cho phụ huynh thảo luận trao đổi và tìm ra câu trả lời thích hợp nhất; mỗi buổi họp chỉ nên hướng vào một vấn đề mà nhà trường thấy cần thiết nhất phải thảo luận. Tạo điều kiện để phụ huynh cùng đóng góp, chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc giáo dục trẻ có hiệu quả để bổ sung cho vốn kiến thức của giáo viên.

Yêu cầu sự phạm của phương pháp này là: Khi trao đổi, toạ đàm với phụ huynh phải khéo léo, nhẹ nhàng và biết cách thuyết phục để đạt mục đích yêu cầu phối hợp.

2. Phương pháp tuyên truyền

Phương pháp tuyên truyền là: thực hiện việc tuyên truyền phổ biến kiến thức và tăng cường mối quan hệ gắn kết nhà trường với gia đình trong giáo dục trẻ qua tờ rơi, panô, áp phích quảng cáo, tranh poster, qua hệ thống phương tiện thông tin đại chúng (loa truyền thanh của xã, phường; đài truyền hình địa phương; bảng tin nơi công cộng...).

Cách thực hiện một buổi tuyên truyền cần có các bước sau:

- + Giới thiệu người đến tham dự.
- + Nói rõ mục đích, ý nghĩa của buổi nói chuyện.
- + Trình bày chủ đề đã chọn.
- + Tiến hành thảo luận và trao đổi.
- + Kết thúc thảo luận nhóm.

Một số câu hỏi dành cho cha mẹ trẻ: Giáo viên có thể làm phiếu thăm dò ý kiến gửi cho phụ huynh

- 1) Cách bày trí trong một lớp học mầm non có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển toàn diện của trẻ?
- 2) Bạn nghĩ thế nào về việc giáo viên cho trẻ cùng tham gia một số công việc ở lớp như: xếp dọn ghế theo yêu cầu của cô hoặc phơi khăn mặt của lớp hay lau dọn đồ chơi?

Qua trả lời của phụ huynh, giáo viên có thể sẽ có nội dung, hình thức phối hợp để giáo dục trẻ tốt hơn cùng với cha mẹ trẻ.

Yêu cầu sư phạm khi thực hiện phương pháp này là: nội dung bài tuyên truyền nên ngắn gọn, rõ về mục đích và có hình ảnh nhấn mạnh để cha mẹ trẻ dễ ghi nhớ

3. Phương pháp thực hành

Phương pháp thực hành là tổ chức cho phụ huynh trực tiếp tham gia hoạt động cùng nhà trường để thực hiện phối hợp giáo dục trẻ.

Có thể thực hiện bằng cách:

- Tổ chức một số hoạt động mà phụ huynh có thể tham gia được như: phong trào đóng góp, làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ, vận động phụ huynh cùng tham gia tổ chức các hoạt động cho trẻ như đi xem xiếc, đi công viên, đi tham quan công trình hay di tích lịch sử; phụ huynh cùng tham gia với nhà trường tham gia vào hoạt động lễ hội của địa phương
- Tuyên truyền vận động phụ huynh ủng hộ, tham gia một số công việc của trường lớp như trang trí lớp, làm vệ sinh...
- Đề nghị *Hội cha mẹ học sinh*, các phụ huynh tham gia trong tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn nghệ, vui chơi của trẻ ở trường vào các dịp khai giảng, trung thu, kết thúc năm học, hoặc hội thi theo phát động của ngành hoặc nhân dịp ngày lễ trọng đại nào đó của đất nước, của địa phương mình hay một hoạt động nào đó khác của nhà trường.
- Tổ chức cho cha mẹ trẻ, *Hội cha mẹ học sinh* cùng tham gia làm các tài liệu tuyên truyền phổ biến kiến thức về giáo dục trẻ mầm non.

Yêu cầu sư phạm khi thực hiện phương pháp này là: phải có kế hoạch nội dung cụ thể và dự kiến tham gia trước khi đề nghị phụ huynh phối hợp.

4. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm

Phương pháp tổng kết kinh nghiệm là sử dụng những kết quả, những bài học kinh nghiệm được rút ra từ những hoạt động phối hợp nhà trường với cộng đồng, các tổ chức xã hội của chính trường mình và những kinh nghiệm hoạt động của những nơi khác mà mình được biết. Từ kinh nghiệm đã có, đề ra những cách làm cụ thể cho từng hoạt động một cách phù hợp.

Có thể thực hiện phương pháp này theo những cách sau:

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và tổng kết công tác phối hợp nhà trường với phụ huynh.
- Có thông tin phản hồi cho cha mẹ trẻ: Sau một thời gian đưa ra yêu cầu đối với phụ huynh, giáo viên có thể đưa ra một số thông tin: thông báo danh sách những phụ huynh đã thực hiện yêu cầu, hoặc nhắc lại yêu cầu với một số phụ huynh. Nhận xét về công tác phối hợp với gia đình – những gì đã thực hiện được, còn tồn tại gì, có gì cần rút kinh nghiệm, hướng giải quyết...
- Động viên khuyến khích tinh thần tích cực của phụ huynh trong phối hợp thực hiện hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ cùng nhà trường.
- Rút kinh nghiệm, và có thể điều chỉnh một số nội dung, hoạt động khi cần thiết nhằm phát huy tinh thần của phụ huynh, tăng cường tích cực chủ động của nhà trường để tiến tới đạt kết quả của hoạt động được tốt.

Yêu cầu sư phạm khi thực hiện phương pháp này là không dập khuôn máy móc theo kinh nghiệm đã có.

Hoạt động 2: Kết hợp sử dụng các phương pháp như thế nào cho có hiệu quả trong phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non?

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn của bản thân, bạn hãy chỉ ra sự cần thiết phải sử dụng kết hợp các phương pháp phối hợp giữa nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ em:

- Tại sao phải sử dụng kết hợp các phương pháp?

– Ví dụ minh họa:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Phương pháp phối hợp nhà trường với gia đình trong chăm sóc giáo dục trẻ là cách thức thực hiện các nội dung của hoạt động phối hợp nhà trường với gia đình để đạt được mục tiêu giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

Mỗi phương pháp đã nêu ở trên có ưu thế riêng vì vậy trong thực tế khi tổ chức hoạt động thường kết hợp nhiều phương pháp để thực hiện. Trong việc thực hiện phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ thì việc sử dụng các phương pháp càng mềm dẻo, linh hoạt thì càng dễ đạt kết quả tốt.

Ví dụ: trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục trẻ theo chủ đề Gia đình, giáo viên đề nghị phụ huynh phối hợp một số công việc để giáo dục trẻ được tốt. Có thể thấy rõ một số phương pháp sẽ được phối kết hợp thực hiện, đó là: *Phương pháp tuyên truyền* – đầu tiên sẽ tuyên truyền cho phụ huynh biết về các nội dung sẽ giáo dục trẻ trong chủ đề; tiếp theo đề nghị phụ huynh

HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT (1 tiết)

1. Một số nội dung cơ bản của tài liệu

- Mục đích phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non: Để cùng thực hiện giáo dục trẻ theo nội dung, phương pháp thống nhất, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho trẻ phát triển tốt đạt mục tiêu giáo dục đề ra.
- Nội dung phối hợp nhà trường với gia đình để giáo dục trẻ mầm non: Theo mục tiêu, nội dung giáo dục phát triển trẻ theo các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non.
- Phối hợp linh hoạt, mềm dẻo các hình thức và phương pháp để thực hiện phối hợp trường mầm non với gia đình giáo dục trẻ đạt kết quả tốt.

2. Bài học kinh nghiệm

- Để sự phối hợp được thường xuyên và chặt chẽ, Ban Giám hiệu nhà trường phải có kế hoạch xây dựng Hội Cha mẹ học sinh và cùng bàn bạc để xây dựng quy chế hoạt động của hội để làm cho hội thực sự là cầu nối vững chắc giữa nhà trường và gia đình để hỗ trợ và phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục.
- Hiệu trưởng nên có kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp với gia đình của giáo viên, nghe ý kiến của cha mẹ học sinh, theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ phải làm, các yêu cầu cần đạt, các quy định cần tuân theo để đánh giá công tác phối hợp của giáo viên nhằm nâng cao hơn ý thức tiến hành công tác phối hợp nhà trường với gia đình và để làm cho Hội Cha mẹ học sinh ở từng lớp hoạt động có hiệu quả hơn, giúp giáo viên nhiều hơn trong việc giáo dục trẻ.
- Xử lý ngay khi có tình huống nảy sinh.

3. Học viên viết bài thu hoạch

- Nêu mục đích, ý nghĩa của việc phối hợp với gia đình để giáo dục trẻ.
- Nêu các nội dung cơ bản phối hợp với gia đình để giáo dục trẻ.
- Trình bày cách phối hợp các hình thức, phương pháp trong thực hiện việc phối hợp trường mầm non với gia đình để giáo dục trẻ.

Câu hỏi thu hoạch: Hãy chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động thực tế của nhà trường nơi anh/chị công tác về việc phối hợp với gia đình trẻ trong hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non của trường mình.

- + Kinh nghiệm lựa chọn nội dung hoạt động phối hợp;
- + Kinh nghiệm lựa chọn phương pháp hoạt động phối hợp;
- + Kinh nghiệm lựa chọn hình thức hoạt động phối hợp;
- + Nếu cô phụ huynh tỏ ra không quan tâm việc phối hợp cùng nhà trường để giáo dục trẻ, theo anh/chị nên làm thế nào?



D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TOÀN MODULE

Học viên hãy trả lời một số câu hỏi sau:

Câu hỏi 1: Những hoạt động nào sau đây cần có sự tham gia của phụ huynh?

- Ngày khai giảng năm học mới;
- Ngày tết Trung thu của các cháu;
- Đón Tết Nguyên đán;
- Tổng kết năm học;
- Ngày bàn giao trẻ mẫu giáo lớn 5 tuổi cho trường tiểu học;
- Hội thi giáo viên dạy giỏi;
- Liên hoan văn nghệ nhân ngày 20/11 hoặc ngày thành lập trường...
- Hoạt động ngoại khoá: cho trẻ đi xem xiếc/đi chơi công viên/đi tham quan...
- Đánh giá trẻ cuối chủ đề/kết thúc năm học;
- Hội diễn/ hội thi thể dục thể thao của trẻ;
- Phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”;
- Kiểm tra sức khoẻ định kì cho trẻ;
- Cân, đo trẻ hàng tháng;
- Kiểm tra tài chính;
- Kiểm kê tài sản.

Câu hỏi 2: Khi muốn tổ chức một hoạt động của trường cần tham gia của phụ huynh, bạn làm như thế nào?

- Lên kế hoạch chi tiết, sau đó thông báo yêu cầu phụ huynh tham gia vào một khâu nào đó cụ thể.

- Lên kế hoạch chi tiết, họp phụ huynh và đề nghị phụ huynh tham gia.
- Mời Ban phụ huynh cùng bàn kế hoạch, dự kiến tham gia của phụ huynh, sau đó thống nhất lên kế hoạch chi tiết.
- Bạn có cách làm khác?



E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
2. TS. Trần Thị Ngọc Trâm – TS. Lê Thu Hương – PGS.TS. Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non (nhà trẻ 3–36 tháng tuổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
3. TS. Trần Thị Ngọc Trâm – TS. Lê Thu Hương – PGS.TS. Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo bé 3 – 4 tuổi); Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo nhỡ 4 – 5 tuổi); Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo lớn 5 – 6 tuổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
4. PGS.TS. Nguyễn Ánh Tuyết, *Về vấn đề kết hợp giữa trường mầm non với gia đình trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ em*.
5. Vụ Giáo dục Mầm non, *Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng trẻ cho các bậc cha mẹ*.
6. Nguyễn Thị Bích Hạnh, *Cẩm nang nghiệp vụ quản lí giáo dục mầm non*, NXB Hà Nội, 2009.
7. Nguyễn Thị Bích Hạnh, *Hỏi – Đáp: Tình huống sư phạm và bí quyết trong quản lí của hiệu trưởng trường mầm non*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010.
8. Nguyễn Phúc Châu, *Quản lí nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, 2010.



F. PHỤ LỤC

Phần này cung cấp thông tin bổ trợ thêm cho một số nội dung của module.

1. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục trẻ của trường mầm non

Vấn đề kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường được thông qua nhiều mặt, trong đó có kết quả đạt được trên trẻ; để thực hiện vấn đề này có thể sử dụng *Kết quả mong đợi* của các lĩnh vực phát triển trẻ trong *Chương trình giáo dục mầm non*.

KẾT QUẢ MONG ĐỢI

I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

a) Phát triển vận động

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp	1.1. Phản ứng tích cực khi được giáo viên tập bài tập phát triển các nhóm cơ và hô hấp.	1.1. Phản ứng tích cực khi được giáo viên tập bài tập phát triển các nhóm cơ và hô hấp.	1.1. Tích cực thực hiện bài tập. Làm được một số động tác đơn giản cùng cô: giơ cao tay, ngồi cúi về phía trước, nằm giơ cao chân.	1.1. Bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay - đưa về phía trước - sang ngang.	1.1. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.
2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển	2.1. Tự lẫy, lật.	2.1. Tự ngồi lên, nằm xuống.	2.1. Tự đi tới chỗ giáo viên (khi được gọi) hoặc đi tới chỗ trẻ muốn.	2.1. Giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng (ở trên sân) hoặc cầm đồ vật	2.1. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
tổ chất vận động ban đầu				nhỏ trên hai tay và đi hết đoạn đường 1,8 - 2m.	
	2.2. Chống tay uốn ngực, xoay người theo các hướng.	2.2. Thực hiện bò tới các hướng khác nhau.	2.2. Bò theo bóng lăn/ đồ chơi được khoảng 2,5 - 3m.	2.2. Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt biết lăn - bắt bóng với cô.	2.2. Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1 - 1,2m.
		2.3. Tự bám vịn vào đồ vật đứng lên được và đi men.	2.3. Thực hiện các vận động có sự phối hợp: biết lăn, bắt bóng với cô.	2.3. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò, trườn chui qua vòng, qua vật cản.	2.3. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.
	2.4. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: chống khuỷu tay, đẩy trườn người lên phía trước.	2.4. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động lăn, ném bóng: ngồi, lăn mạnh bóng lên trước khoảng 2,5m; có thể tung (hất) bóng xa khoảng 70cm.	2.4. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: Ném bằng một tay lên phía trước được khoảng 1,2m; đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m.	2.4. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay ngón tay	3.1. Cầm, nắm túm đồ vật bằng cả bàn tay.	3.1. Bắt chước vẫy tay / chào / tạm biệt.	3.1. Thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay khi cầm, gõ, bóp, đập đồ vật.	3.1. Nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.	3.1. Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo".
		3.2. Cầm, nắm, lắc đồ chơi, chuyển vật từ tay này sang tay kia.	3.2. Lồng được 2 - 3 hộp, xếp chồng được 2 - 3 khối vuông.	3.2. Tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ.	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.

b) Giáo dục dinh dưỡng - sức khoẻ

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt		1.1. Thích nghi với chế độ ăn bột.	1.1. Thích nghi với chế độ ăn cháo.	1.1. Thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	1.1. Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.
		1.2. Ngủ ngon, đủ 3 giấc theo chế độ sinh hoạt.	1.2. Ngủ ngon, đủ 2 giấc theo chế độ sinh hoạt.	1.2. Ngủ ngon, 1 giấc buổi trưa.	1.2. Ngủ ngon, 1 giấc buổi trưa.
			1.3. Chấp nhận ngồi	1.3. Biết "gọi" người lớn khi	1.3. Đi vệ sinh đúng nơi quy định.

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
			bỏ khi đi vệ sinh.	có nhu cầu đi vệ sinh.	
2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khoẻ				2.1. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).	2.1. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).
					2.2. Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn				3.1. Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun...) khi được nhắc nhở.	3.1. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.
				3.2. Biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.	3.2. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn,...) khi được nhắc nhở.

II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng	24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng		
1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan	1.1. Nhìn theo người hoặc vật chuyển động.	1.1. Nhìn theo, với lấy đồ chơi có màu sắc sặc sỡ, chuyển động, phát ra âm thanh.	1.1. Sờ nắn, nhìn, nghe.. để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	1.1. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
	1.2. Nghe và phản ứng với âm thanh quen thuộc.	1.2. Phản ứng với âm thanh ở xung quanh.		
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi bằng cử chỉ, lời nói		2.1. Bắt chước cử chỉ, hành động đơn giản của người thân.	2.1. Bắt chước một vài hành động đơn giản của những người gần gũi.	2.1. Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
		2.2. Dùng điệu bộ hoặc chỉ tay vào một số bộ phận của cơ thể, đồ dùng, đồ chơi khi được hỏi.	2.2. Chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi.	2.2. Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.
			2.3. Chỉ vào hoặc nói tên một vài bộ phận cơ thể của người khi được hỏi.	2.3. Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.
			2.4. Chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.	2.4. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng	24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng		
			2.5. Chỉ hoặc lấy được đồ chơi có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn.	2.5. Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu. 2.6. Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu.

III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
1. Nghe hiểu lời nói	1.1. Có phản ứng với âm thanh: quay đầu về phía phát ra âm thanh; nhìn chăm chú vào mặt người nói chuyện...	1.1. Hiểu được một số từ đơn giản gần gũi.	1.1. Hiểu được một số từ chỉ người, đồ chơi, đồ dùng gần gũi.	1.1. Thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	1.1. Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.
	1.2. Mím cười, khua tay, chân và phát ra các âm bập bẹ khi được hỏi chuyện.	1.2. Làm theo một số hành động đơn giản: vỗ tay, giơ tay chào..	1.2. Làm theo được một vài yêu cầu đơn giản: chào - khoanh tay; hoan hô - vỗ tay; tạm biệt - vẫy tay,...	1.2. Hiểu được từ "không": dùng hành động khi nghe "Không được lấy!"; "Không được sờ",...	1.2. Trả lời các câu hỏi: "Ai đây?", "Cái gì đây?", "... làm gì?", "... thế nào?" (ví dụ: con gà gáy thế nào?,...)

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
		1.3. Hiểu câu hỏi: "...đâu?" (tay đâu?, chân đâu?..)	1.3. Hiểu câu hỏi: "...đâu?" (mẹ đâu?, bà đâu? vịt đâu?..)	1.3. Trả lời được câu hỏi đơn giản: "Ai đây?", "Con gì đây?", "Cái gì đây?",...	
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu	2.1. Phát ra các âm thanh gừ gừ, e, a,...	2.1. Bắt chước, nhắc lại âm thanh ngôn ngữ đơn giản theo người lớn: măm măm, ba ba, ma,...	2.1. Bắt chước được âm thanh ngôn ngữ khác nhau: ta ta, meo meo, bim bim...	2.1. Nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: con vịt, vịt bơi, bé đi chơi,...	2.1. Phát âm rõ tiếng.
			2.2. Nhắc lại được một số từ đơn: mẹ, bà, ba, gà, tô...	2.2. Đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	2.2. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.
3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp	3.1. Phát ra các âm ư, a,... khi người lớn trò chuyện	3.1. Sử dụng các âm thanh bập bẹ (măm măm, ba ba,...) kết hợp vận động cơ thể (chỉ tay, dướn người; thay đổi nét mặt...) để thể	3.1. Sử dụng các từ đơn khi giao tiếp như gọi mẹ, bà,...	3.1. Nói được câu đơn 2 - 3 tiếng: con đi chơi; bóng đá; mẹ đi làm;...	3.1. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.
			3.2. Nói câu gồm 1 hoặc 2 từ: "bé" (khi muốn được bế); "uống" hoặc	3.2. Chủ động nói như cầu, mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn...).	3.2. Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân.

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng		24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng	12 - 18 tháng	18 - 24 tháng	
			hiện nhu cầu của bản thân.	"nước" (khi muốn uống nước); "măm" (khi muốn ăn); "đi" (khi muốn đi chơi)...	

IV. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - XÃ HỘI VÀ THẨM MĨ

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng	24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng		
1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân	1.1. Quay đầu về phía phát ra âm thanh hoặc tiếng gọi.	1.1. Nhận ra "tên" gọi của mình (có phản ứng khi nghe người khác gọi tên mình).	1.1. Nhận ra bản thân trong gương, trong ảnh (chỉ vào hình ảnh của mình trong gương khi được hỏi).	1.1. Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi). 1.2. Thể hiện điều mình thích và không thích.
2. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi	2.1. Biểu lộ thích hóng chuyện. 2.2. Biểu lộ cảm xúc với khuôn mặt,	2.1. Biểu lộ sự thích giao tiếp bằng âm thanh, cử chỉ với người gần gũi. 2.2. Biểu lộ cảm xúc với người xung quanh	2.1. Biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi. 2.2. Cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn,	2.1. Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. 2.2. Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.

Kết quả mong đợi	3 - 12 tháng		12 - 24 tháng	24 - 36 tháng
	3 - 6 tháng	6 - 12 tháng		
	giọng nói, cử chỉ của cô/giáo viên (mím cười, cười).	(hơn hờ khi gặp mẹ, sợ hãi, không theo người lạ).	sợ hãi của mình với người xung quanh.	2.3. Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.
	2.3. Thích thú với đồ chơi, đồ vật chuyển động, có màu sắc sặc sỡ và phát ra âm thanh.	2.3. Thích chơi với đồ chơi chuyển động, màu sắc sặc sỡ và phát ra âm thanh.	2.3. Thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật.	2.4. Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.
3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản	3.1. Đáp lại giao tiếp của người khác bằng phản ứng xúc cảm tích cực.	3.1. Bắt chước một vài hành vi đơn giản thể hiện tình cảm.	3.1. Chào tạm biệt khi được nhắc nhở.	3.1. Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ả, vâng ả.
			3.2. Bắt chước được một vài hành vi xã hội (bé búp bê, cho búp bê ả, nghe điện thoại...).	3.2. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).
			3.3. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	3.3. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác. 3.4. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.
4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh	4.1. Biểu lộ cảm xúc tích cực khi nghe hát, nghe các âm thanh (cười, khua tay, chân, chú ý nghe).	4.1. Biểu lộ cảm xúc khi nghe hát, nghe các âm thanh (nhún nhảy, vỗ tay, reo cười,...).	4.1. Thích nghe hát và vận động theo nhạc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay,...).	4.1. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.
			4.2. Thích vẽ, xem tranh.	4.2. Thích tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).

2. Một số gợi ý về việc phối hợp gia đình để giáo dục trẻ

* *Về tài liệu truyền thông, nội dung cần xác định rõ:*

- Tài liệu truyền thông cái gì/ vấn đề gì?
- Tại sao cần truyền thông vấn đề đó?
- Thực hiện như thế nào / cách thực hiện?

* *Yêu cầu về góc trao đổi với cha mẹ:*

- Tên gọi của góc: nên đa dạng, hấp dẫn, cuốn hút sự chú ý của cha mẹ, ví dụ: "Những điều dành cho cha mẹ", "Cha mẹ cần biết", "Hãy xem con đang học những gì", "Cha mẹ biết để nuôi dạy con tốt hơn", "Tôi muốn biết cách chơi với con"...
- Vị trí: Thuận tiện cho cha mẹ xem.
- Hình thức: Trình bày đẹp, hấp dẫn, tranh ảnh và chữ viết to, rõ, dễ đọc, dễ nhớ. Bố cục rõ ràng, khoa học.
- Nội dung: phù hợp với yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ. Lượng thông tin vừa phải, không nên nhiều để phụ huynh dễ nhớ.

* *Về bảng tuyên truyền cho cha mẹ:*

- Bố trí ở vị trí thuận tiện, phụ huynh dễ nhìn thấy.
- Bảng có mái che để không bị nước mưa làm hỏng.
- Nội dung tuyên truyền: có những nội dung cố định giữ nguyên – ví dụ như: cân nặng, chiều cao chuẩn của trẻ cuối độ tuổi và có nội dung thường xuyên thay đổi như: các bài thơ, bài hát, câu chuyện theo chủ đề hoặc những thông tin về dịch bệnh hay những thông tin có tính chất thời sự cấp bách khác cần thông báo kịp thời tới cha mẹ trẻ...

3. Một số nội dung cụ thể khác cần tuyên truyền, phổ biến tới các bậc cha mẹ là:

- Chăm sóc bà mẹ mang thai.
- Nhu cầu trẻ nhỏ.
- Nuôi con bằng sữa mẹ.
- Cho trẻ ăn bổ sung.
- Chăm sóc trẻ bị bệnh
- Môi trường sạch sẽ.
- Làm thế nào để trẻ luôn được hạnh phúc và yêu thương, an toàn yên ổn?

- Các cơ hội để chăm sóc trẻ hàng ngày.
- Giúp trẻ tự tin.
- Dạy con ngoan
- Khuyến khích trẻ tò mò sáng tạo.
- Cha mẹ chơi với con như thế nào để giúp con phát triển?
- Dạy trẻ học nói.
- Chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một.

Để giúp phụ huynh dễ dàng trong việc phối hợp theo dõi sự phát triển của trẻ, ở mỗi lớp nên có bảng theo dõi phát triển của trẻ...

4. Ví dụ một số hình ảnh tuyên truyền với phụ huynh





